

QUYẾT ĐỊNH

Về số lượng xe ô tô phục vụ công tác chung cho các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Căn cứ Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thông qua số lượng xe ô tô phục vụ công tác chung cho các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 586/TTr-STC ngày 14 tháng 8 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt số lượng xe ô tô bán tải, xe ô tô từ 12-16 chỗ ngồi phục vụ công tác chung cho các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ kiểm lâm, phòng chống cháy rừng, phòng chống dịch bệnh trong nông nghiệp, phục vụ người có công, bảo trợ xã hội, điều tra cơ bản địa chất và khoáng sản, quan trắc phân tích mẫu môi trường thuộc phạm vi quản lý của tỉnh (gồm: 35 xe ô tô bán tải và 01 xe ô tô từ 12-16 chỗ ngồi) theo Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị căn cứ số lượng xe ô tô được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, quy định tại Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ và các quy định khác có liên quan để lập hồ sơ mua sắm, điều chuyển, tiếp nhận đảm bảo hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả và đúng quy định hiện hành.

2. Trên cơ sở đề nghị về nhu cầu mua sắm, điều chuyển, tiếp nhận xe ô tô của các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ, Sở Tài chính tổng hợp, bố trí kinh phí phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương tham

muu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí dự toán ngân sách hàng năm để trang bị cho các cơ quan, đơn vị thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, TH. Sang

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Văn Đăng

PHỤ LỤC
Số lượng xe ô tô phục vụ công tác chung cho các cơ quan, đơn vị được giao
thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh
(Kèm theo Quyết định số 1556 /QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	TÊN ĐƠN VỊ	Thực hiện nhiệm vụ	Số lượng tối đa, chủng loại (chiếc)	
			Xe ô tô bán tải	Xe ô tô 12-16 chỗ ngồi
1	Sở Tài nguyên và Môi trường	Phân giới cắm mốc, điều tra cơ bản địa chất và khoáng sản	1	
2	Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường tỉnh	Quan trắc phân tích mẫu môi trường	1	
3	Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh	Chuyên chở trang thiết bị chuyên dùng thực hiện lấy mẫu, thử nghiệm và giám sát môi trường phục vụ hoạt động thanh kiểm tra việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường và giám định môi trường của tỉnh	1	
4	Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp tỉnh	Thực vụ đối tượng bảo trợ xã hội		1
5	Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh	Thực vụ đối tượng xã hội	1	
6	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Phòng chống cháy rừng, phòng chống dịch bệnh trong nông nghiệp	1	
7	Chi cục trồng trọt và bảo vệ thực vật	Phòng chống dịch bệnh cây trồng	1	
8	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Phòng chống dịch bệnh vật nuôi	1	
9	Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn	Thực hiện nhiệm vụ quan trắc, giám sát sự biến đổi mực nước, lưu lượng, chất lượng nguồn nước tại khu vực khai thác trong quá trình khai thác, sử dụng nước của công trình nước sạch nông thôn	1	
10	Chi cục Kiểm lâm	Kiểm lâm, phòng chống cháy rừng	1	
11	Hạt Kiểm lâm Bắc Bình	Kiểm lâm, phòng chống cháy rừng	1	
12	Hạt Kiểm lâm Hàm Thuận Nam	Kiểm lâm, phòng chống cháy rừng	1	
13	Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR	Kiểm lâm, phòng chống cháy rừng	1	
14	Hạt Kiểm lâm Đức Linh	Kiểm lâm, phòng chống cháy rừng	1	
15	Hạt Kiểm lâm Tân Linh	Kiểm lâm, phòng chống cháy rừng	1	
16	Hạt Kiểm lâm Liên huyện Hàm Tân - La Gi	Kiểm lâm, phòng chống cháy rừng	1	
17	Hạt Kiểm lâm huyện Hàm Thuận Bắc	Kiểm lâm, phòng chống cháy rừng	1	
18	Hạt Kiểm lâm Phan Thiết	Kiểm lâm, phòng chống cháy rừng	1	
19	Hạt Kiểm lâm Tuy Phong	Kiểm lâm, phòng chống cháy rừng	1	
20	Ban Quản lý Rừng phòng hộ Sông Móng - KaPét	Phòng chống cháy rừng	1	
21	Ban Quản lý Rừng phòng hộ Phan Điền	Phòng chống cháy rừng	1	
22	Ban Quản lý Rừng phòng hộ Tuy Phong	Phòng chống cháy rừng	1	
23	Ban Quản lý Rừng phòng hộ Sông Mao	Phòng chống cháy rừng	1	
24	Ban Quản lý Rừng phòng hộ La Ngà	Phòng chống cháy rừng	1	
25	Ban Quản lý Rừng phòng hộ Lê Hồng Phong	Phòng chống cháy rừng	1	
26	Ban Quản lý Rừng phòng hộ Sông Luỹ	Phòng chống cháy rừng	1	
27	Ban Quản lý Rừng phòng hộ Đức Linh	Phòng chống cháy rừng	1	
28	Ban Quản lý Rừng phòng hộ Trị An	Phòng chống cháy rừng	1	
29	Ban Quản lý Rừng phòng hộ Sông Quao	Phòng chống cháy rừng	1	
30	Ban Quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Núi Ông	Phòng chống cháy rừng	1	
31	Ban Quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Tà Kóu	Phòng chống cháy rừng	1	
32	Ban Quản lý Rừng phòng hộ Đông Giang	Phòng chống cháy rừng	1	
33	Ban Quản lý Rừng phòng hộ Lòng Sông - Đá Bạc	Phòng chống cháy rừng	1	
34	Ban Quản lý Rừng phòng hộ Cà Giây	Phòng chống cháy rừng	1	
35	Ban Quản lý Rừng phòng hộ Hàm Thuận - Đa Mi	Phòng chống cháy rừng	1	
36	Ban Quản lý Rừng phòng hộ Hồng Phú	Phòng chống cháy rừng	1	

STT	TÊN ĐƠN VỊ	Thực hiện nhiệm vụ	Số lượng tối đa, chủng loại (chiếc)	
			Xe ô tô bán tải	Xe ô tô 12-16 chỗ ngồi
	Tổng cộng		35	1